TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LA GI** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2021/QĐST-VDS	*La Gi, ngày 17 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Đăng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 112/2020/TLST-VDS ngày 16 tháng 10 năm 2020, về việc: "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 18/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2021; và Thông báo hoãn phiên họp lần cuối số: 10/2021/TBH-VDS, ngày 21 tháng 4 năm 2021, giữa những người tham gia tố tụng:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Đức T, sinh năm 1966 (anh ruột ông T1); Nơi cư trú: 93/1 B.C.D, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện theo ủy quyền của Ông Lê Đức T: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* 1. Ông Lê Đức T1, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn T. 2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 (Vợ ông T1); Nơi cư trú: Thôn T. 2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

Đại diện theo ủy quyền của Bà Nguyễn Thị H: Ông Phạm Đức T, sinh năm 1973; Nơi cư trú: 293 D.Q.H, P6, Quận G, TP.HCM (Có mặt).

3. Ông Lê Đức Đ, sinh năm 1975 (em ruột ông T1; Nơi cư trú: Xóm 1, thôn A, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 30/7/2020 và lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã La Gi, phía người yêu cầu trình bày:

Vợ chồng cụ Lê Đức Th, Dương Thị X có 03 người con: 1/ Lê Đức T; 2/ Lê Đức T1 và 3/ Lê Đức Đ. Lúc còn sống, cụ Th có tạo lập tài sản, cụ thể thửa đất số 07, tờ bản đồ số 73, diện tích 4625,1 m^2, thửa đất nay tọa lạc tại Thôn T.2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Cụ X chết vào năm 1982 nên cụ Th ở cùng ông T1, ông T1 có vợ là bà H, thời gian đầu vợ chồng ông T1 bà H sống chung nhà với cụ Thuần. Đến năm 2006 cụ Thuần chết không để lại di chúc, và tài sản trên chưa được thỏa thuận phân chia di sản thừa kế. Năm 2014, ông T1 buồn chuyện gia đình bị trầm cảm, sau đó chuyển sang bị tâm thần, không còn nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân, bà H bỏ nhà đi không chăm sóc ông T1, lúc này ông T đưa ông T1 về nhà chăm sóc nuôi dưỡng đến nay. Năm 2017 bà H trở về địa phương và đã tự ý kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất trên. Năm 2017, ông T1 và bà H được Ủy ban thị xã La Gi cấp giấy CNQSD đất, QSHNƠ&TSKGLVĐ số CĐ 170625 đối với thửa đất số 7, tờ bản đồ số 73, diện tích 4625,1 m^2 nên xảy ra tranh chấp. Vụ việc tranh chấp tài sản hiện đang được Tòa tỉnh Bình Thuận thụ lý giải quyết, ông T1 với tư cách là bị đơn trong vụ án.

Hiện nay ông T1 bị bệnh tâm thần, với những biểu hiện: thức thâu đêm, la hét, nói một mình, không giao tiếp bất kỳ ai…… Vào ngày 28/7/2020 gia đình đưa ông T1 đi khám chuyên khoa tại Bệnh viện Tâm thần TW2, kết quả chuẩn đoán ông T1 bị rối loạn tâm thần loại phân liệt – F21. Như vậy ông T1 bị mất năng lực hành vi dân sự nhưng cần phải có văn bản tuyên bố ông T1 mất năng lực hành vi dân sự, từ đó có người đại diện tham gia tố tụng để giải quyết được vụ án Tòa tỉnh Bình Thuận đang thụ lý.

Quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân thị xã La Gi đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông T1. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 11/KL-VPYTW ngày 06 tháng 01 năm 2021, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận: "Về y học: Hiện nay: Đương sự bị bệnh tâm thần phân liệt thể đơn thuần (F20.6 – ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Vì vậy, nay ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân nhân thị xã La Gi giải quyết tuyên bố ông Lê Đức T1 bị mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phía bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà H là vợ ông T1, chung sống có đăng ký kết hôn hợp pháp, bà H nhận thấy ông T1 có bệnh về thần kinh, không tỉnh táo như người bình thường, bà H cũng nhiều lần đưa ông T1 đi khám điều trị, chẩn đoán bị rối loạn tâm thần do uống rượu gây ra, bởi ngày xưa ông T1 nhậu nhẹc rất nhiều, khi lên cơn ông T1 đập phá nhà, đánh đập bà H và các con. Việc chăm sóc ông T1 thì bà H và các con có trách nhiệm chăm lo cho ông T1, nhưng thực tế ông T đã đưa ông T1 về nhà tại phường Phước Lộc, thị xã La Gi chăm sóc mà không thông qua ý kiến của bà H. Trong thời gian ông T1 ở nhà ông T, bà H có lui tới thăm nom và có yêu cầu ông T1 về nhà ở nhưng ông T1 không đồng ý, bà H nghĩ vì ông T1 sợ ông T nên không dám về. Trước đây mối quan hệ giữa gia đình anh em tốt đẹp, sau này mâu thuẫn về tài sản nên quan hệ các bên xấu đi. Phía bà H thấy rằng việc tuyên bố ông T1 mất năng lực hành vi dân sự là hợp lý, đề nghị Tòa xem xét theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Đức Đạt thể hiện: Ông Đ thống nhất lời trình bày phía người yêu cầu, việc ông T yêu cầu tuyên bố ông T1 mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở. Ông Đ xin giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý, chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp: Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê Đức T, tuyên bố ông Lê Đức T1 mất năng lực hành vi dân sự. Ông Lê Đức T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các bên đương sự và lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã La Gi nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Lê Đức T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tuyên bố em ruột là ông Lê Đức T1, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn T.2, xã Tân Bình, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, bị mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của ông T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

[2] Về yêu cầu của ông Lê Đức T:

Ông T trình bày ông T1 có biểu hiện bệnh tâm thần kéo dài, không thể tự

nhận thức và điều khiển hành vi bản thân, luôn phải có người giám sát, hỗ trợ sinh hoạt hằng ngày, việc này cũng được vợ của ông T1 (bà H) xác nhận. Để giải quyết những vấn đề pháp lý liên quan đến quyền lợi của ông T, ông Đ nay ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Đức T1 mất năng lực hành vi dân sự.

Qua tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận ông T1 bị bệnh tâm thần phân liệt thể đơn thuần (F20.6 – ICD.10), mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự thì: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Toà án ra quyết định tuyên bố người này mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần."*

Như vậy, căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự; căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 11/KL-VPYTW ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Lê Đức T1, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, đã hoàn toàn có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Lê Đức T về việc tuyên bố ông Lê Đức T1 mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự, người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (17/5/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tống đạt hợp lệ.

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 371; Điều 372; Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 22 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Lê Đức T.

Tuyên bố ông Lê Đức T1, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn T.2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Đức T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm ông T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001454, ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi. Ông T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (17/5/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã La Gi;
- Chi cục THADS thị xã La Gi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Bùi Đăng